

Bản án số: **46/2021/HS-ST**

Ngày: 21/6/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Minh Long**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Phi Hùng**

Ông **Huỳnh Hưng**

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Lại Thị Thanh Huyền** – Thư ký TAND TP. Đà Nẵng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà **Ngô Thị Bích Phượng** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở ,Tòa án nhân dân TP Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS ngày 25/5/2021 đối với các bị cáo.

**1. Đặng Văn V;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 09/10/2001 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Số 37 đường V, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Đặng Văn S (sinh năm 1981), con bà Trần Thị H (sinh năm 1983). Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 17/12/2020, hiện đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Văn Q;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 26/5/1992 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 92 phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn Gi (sinh năm 1968), con bà Huỳnh Thị Hồ (sinh năm 1970), gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con đầu. Có vợ là Trần Ánh Nh (sinh năm 1995) và có 01 con sinh năm 2018; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 20/11/2018 bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 BLHS, chấp hành xong án phạt tù ngày 30/10/2019. Bị cáo bị bắt ngày 17/12/2020, hiện đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn V:** Ông Nguyễn Hữu La, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư TP Đà Nẵng. Vắng mặt (Có đơn xin hoãn phiên tòa).

- **Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Q:** Ông Bùi Xuân Na, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư TP Đà Nẵng. Có mặt

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Chị Trần Thị Ho, sinh năm 1983, trú tại: Số 37 đường V, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

- **Người chứng kiến:**

+ Anh Huỳnh Đức Thị, sinh năm 1994, trú tại: Tổ 17, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

+ Anh Lê Quốc Th, sinh năm 1999, trú tại: Tổ 19, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

+ Anh Nguyễn Trần Qu, sinh năm 1997, trú tại: Tổ 37, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 21 giờ 45 phút ngày 16/12/2020, bên cạnh số nhà 402 đường Đ, phường T, quận T, TP Đà Nẵng, Công an quận Thanh Khê tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Văn V và Nguyễn Văn Q về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ:

- 01 gói ni long kính thước khoảng (7,5x04) cm, bên trong có chứa 20 (hai mươi) viên nén màu xanh trên mặt mỗi viên có in chữ LV, ký hiệu G1.

- 01 gói ni long kính thước khoảng (7,5x04) cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, ký hiệu G2.

- 01 xe Honda SH màu trắng, biển số 43E1-504.34, số máy: JF73E-0128574; số khung: RLHJF7304GY128485.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, có gắn sim số 0905590219, số Imei: 354867094218017.

- 1.020.000 đồng của Đặng Văn V; 500.000đ của Nguyễn Văn Q,

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, có gắn sim số 0905862137, số Imei: 356357082042551.

Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 17/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Văn V tại số 37 đường V, phường N, quận T, TP Đà Nẵng, thu giữ:

- 01 gói ni long có chứa 60 (sáu mươi) viên nén màu xanh hình hộp chữ nhật, bên trên mỗi viên có in chữ LV, ký hiệu G3;
- 30 gói ni lông kích thước (3x3) cm chứa tinh thể màu trắng, ký hiệu G4;
- 05 gói ni lông kích thước (7,5x4) cm chứa tinh thể màu trắng, ký hiệu G5;
- 01 cân điện tử màu đen, hiệu Pocket Scale;
- 10 vỏ bao ni lông kích thước (3x3) cm;
- 10 vỏ bao ni lông kích thước (7,5x4) cm.

Tại kết luận giám định số 01/GĐ-MT ngày 24/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong các bì niêm phong ký hiệu G2, G4 và G5 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu G2: 3,688 gam, G4: 19,599 gam; G5: 9,048 gam, tổng trọng lượng là 32,335gam.

- Mẫu viên nén trong bì niêm phong ký hiệu G1 và G3 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu G1: 7,020 gam; G3: 21,075 gam, tổng trọng lượng là 28,095gam.

Qua điều tra xác định:

Khoảng 14 giờ ngày 16/12/2020, Đặng Văn V đang ở nhà tại số 37 đường V, phường N, quận T, TP Đà Nẵng, thì nhận được điện thoại của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 20 viên ma túy thuốc lắc với giá 300.000đ/01 viên và hộp 05 gam ma túy khay với giá 3.500.000đ và hẹn giao dịch mua bán bên cạnh số nhà 402 đường Đ, TP Đà Nẵng. Lúc này, do không có ma túy nên V nhờ Nguyễn Văn Q mua giúp 80 viên ma túy thuốc lắc với số tiền 20.000.000đ và 25.000.000đ ma túy Ketamine, Q đồng ý rồi gọi điện thoại cho một người đàn ông tên Ph (không rõ lai lịch) để hỏi mua ma túy giúp V. Sau đó, V và Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43E1-504.34 đi đến ngã tư đường K và đường V để gặp Ph đưa tiền rồi đi về. Khoảng một lúc sau thì Ph liên lạc với Q và nói đi đến chân cầu T thuộc phường T, quận S, TP Đà Nẵng để lấy ma túy, Q đến gặp Ph lấy ma túy rồi về nhà V đưa số ma túy đã mua cho V, sau đó cả hai đi vào nhà kho đếm được 80 viên ma túy thuốc lắc và 01 bịch ma túy loại Ketamine, V và Q chia số ma túy Ketamine thành 30 gói nhỏ và 06 gói lớn. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, V lấy 20 viên ma túy thuốc lắc cùng 01 gói ma túy Ketamine cất giấu dưới lòng bàn chân phải rồi nhờ Q sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 43E1-504.34 chở đi đến bên cạnh số nhà 402 đường Đ, TP Đà Nẵng để bán ma túy cho người phụ nữ đã hẹn trước đó. Khi đến, V lấy toàn bộ số ma túy ra để ở dưới chân trụ điện cách vị trí V và Q đứng khoảng 01 mét để chờ bán ma túy, thì bị Công an quận Thanh Khê bắt quả tang, số ma túy còn lại chưa bán bị thu giữ khi khám xét.

**Truy tố:**

Với nội dung trên, tại Bản cáo trạng số: 49/CT-VKS-P1 ngày 28 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Đặng Văn V, Nguyễn Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự

### **Tại phiên tòa sơ thẩm:**

- Các bị cáo V và Q thừa nhận hành vi mà mình đã thực hiện đúng như cáo trạng đã kết luận. Nói lời sau cùng: Các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Đặng Văn V, Nguyễn Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như bản cáo trạng đã truy tố, trên cơ sở phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi, vai trò phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo, kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đặng Văn V từ 17 đến 18 năm tù; Áp dụng: Điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Q từ 17 đến 18 năm tù; Phạt tiền bổ sung mỗi bị cáo 20.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như đề xuất tại bản cáo trạng.

- Luật sư Bùi Xuân Na bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Q cũng thống nhất về tội danh, Điều luật mà VKS đã truy tố đối với bị cáo như lời thừa nhận của bị cáo. Tuy nhiên, luật sư đề nghị HĐXX xem xét đến tính chất, mức độ tham gia của bị cáo Q trong vụ án, bị cáo Q chỉ là người giúp sức cho bị cáo V; quá trình tố tụng bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, có con còn nhỏ mới 3 tuổi... Do vậy, luật sư đề nghị xem xét xử phạt bị cáo nhẹ hơn mức án mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và điều hợp pháp.

[2]. Về tố tụng: Tại phiên toà, luật sư Nguyễn Hữu La bào chữa cho bị cáo Đặng Văn V vắng mặt và có đơn xin hoãn phiên toà; tuy nhiên bị cáo V từ chối việc bào chữa của luật sư, đề nghị tiếp tục xét xử vụ án không cần sự bào chữa của luật sư; căn cứ Điều 291 Bộ luật tố tụng Hình sự, xét đây là sự tự nguyện, quyền của bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3]. Qua xem xét lời khai nhận của các bị cáo, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, Luận cứ bào chữa của các Luật sư, kết luận giám định về ma túy cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Ngày 16/12/2020, Đặng Văn V và Nguyễn Văn Q có hành vi mua 80 viên ma túy thuốc lắc với giá tiền 20.000.000 đồng và 5gam ma túy loại Katemin với giá tiền 25.000.000 đồng của một người tên Ph (chưa xác định được nhân thân lai lịch), nhằm mục đích bán lại cho người khác. Sau khi mua được ma túy, khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, khi V và Q đang chờ giao ma túy cho người mua tại gần số nhà 402 đường Đ, quận T, Tp. Đà Nẵng thì bị bắt quả tang cùng tang vật là ma túy, khám xét nơi ở của Đặng Văn V tại 37 đường V, phường N, quận S, TP. Đà Nẵng tiếp tục thu giữ được chất ma túy tại đây. Kết luận giám định về ma túy số 01/GĐ-MT ngày 24/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng xác định: Tổng trọng lượng các chất ma túy mà Vinh và Quyền đã mua để bán là 32,335 gam ma túy loại Ketamine và 28,095 gam ma túy loại MDMA.

Hành vi trên của các bị cáo là phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự, tức là “*Mua bán từ 2 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*”, như cáo trạng đã truy tố là đúng pháp luật; bản thân các bị cáo cũng thừa nhận tội.

[4]. Xét tính chất, mức độ, vai trò phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thì thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, có mức phạt tù từ 15 năm đến 20 năm tù; xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên cần xử phạt nghiêm khắc.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo V là người có vai trò chính, bỏ tiền ra mua ma túy về với mục đích để bán lại kiếm lợi nhuận; bị cáo Q mặc dù biết được mục đích, việc làm của V nhưng vẫn giúp sức cho V thể hiện ở việc liên hệ người bán ma túy, chở V đi giao dịch ma túy rồi đem về nhà V chia ma túy và đem ma túy đi bán lại cho người khác, nên Q là người giữ vai trò giúp sức tích cực trong vụ án đồng phạm.

[4.1]. *Về nhân thân và tình tiết tăng nặng*: Bị cáo Q có 1 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với mức án 18 tháng tù chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp “tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo V được xác định là lần đầu phạm tội, nhân thân chưa có tiền án tiền sự.

[4.2]. *Về tình tiết giảm nhẹ và việc quyết định hình phạt*: Xét trong quá trình tố tụng các bị cáo V và Q đều khai báo thành khẩn, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhận thức được việc làm vi phạm pháp luật của mình và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo V lần đầu phạm tội, nhân thân chưa có tiền án tiền sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Từ những phân tích, nhận định trên: Xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục các bị cáo; đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Ngoài hình phạt chính, cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo V và Q để tăng cường răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tiêu hủy:

+ 01 bì thư đã niêm phong số 01 ngày 24/12/2020 có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có ma túy đã giám định.

+ 01 cân điện tử màu đen;

+ 01 hộp nhựa có chữ Vinamilk;

+ 10 bao ni lông kích thước (3x3) cm chưa sử dụng;

+ 10 bao ni lông kích thước (7,5x4) cm chưa sử dụng;

+ 02 Sim số 0905590219, 0905862137.

- Tịch thu sung công quỹ:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số Imei: 354867094218017.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số Imei: 356357082042551.

- Tuyên tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án số tiền 1.520.000 đồng thu giữ của Đặng Văn V, Nguyễn Văn Q để đảm bảo thi hành án.

[6]. Đối với đối tượng tên Ph là người bán ma túy cho Q, người phụ nữ không rõ tên mua ma túy của V, hiện chưa xác định được nhân thân và lai lịch nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý sau.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 43E1-504.34 chủ sở hữu là bà Trần Thị Ho (sinh năm 1983, trú số 37 đường V, quận S, TP Đà Nẵng). Đặng Văn V là con của bà Ho mượn xe trên để sử dụng. Ngày 16/12/2020, Vinh bị cơ quan Công an bắt và thu giữ xe mô tô nên trên. Bà Trần Thị Ho không biết V mua bán ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu là có căn cứ theo quy định pháp luật.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Văn V đã bị xử phạt hành chính nên không đề cập đến.

[7]. *Về án phí*: Các bị cáo V và Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Các bị cáo **Đặng Văn V và Nguyễn Văn Q** phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**

**1.** Căn cứ điểm h khoản 3 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

*Xử phạt: Đặng Văn V* 17 (Mười bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/12/2020.

- Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Đặng Văn V số tiền 20.000.000 đồng.

**2.** Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

*Xử phạt: Nguyễn Văn Q* 17 (Mười bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/12/2020.

- Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Q số tiền 20.000.000 đồng.

**3. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tiêu hủy:

+ 01 bì thư đã niêm phong số 01 ngày 24/12/2020 có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có ma túy đã giám định.

+ 01 cân điện tử màu đen;

+ 01 hộp nhựa có chữ Vinamilk;

+ 10 bao ni lông kích thước (3x3) cm chưa sử dụng;

+ 10 bao ni lông kích thước (7,5x4) cm chưa sử dụng;

+ 02 Sim số 0905590219, 0905862137.

- Tịch thu sung công quỹ:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số Imei: 354867094218017.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số Imei: 356357082042551.

- Tiếp tục quy trừ số tiền 1.520.000 đồng gồm của: V 1.020.000 đồng, Q 500.000 đồng, để đảm bảo thi hành án.

*(Các vật chứng trên hiện nay Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an TP. Đà Nẵng và Cục thi hành án dân sự Tp Đà Nẵng).*

#### **4. Về án phí và quyền kháng cáo:**

Án phí: Bị cáo Đặng Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND TP Đà Nẵng;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV CATPĐN;
- Phòng PC 45- CATPĐN;
- Cục THA TP Đà Nẵng;
- Trại giam Hoà Sơn
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp thành phố Đà Nẵng
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Minh Long**



